

**NGHỊ QUYẾT**

**Thông qua danh mục dự án cần thu hồi đất và dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ vào mục đích khác năm 2018 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG  
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 4**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;*

*Xét Tờ trình số 7663/TTr-UBND ngày 10 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết thông qua danh mục dự án cần thu hồi đất và dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ vào mục đích khác năm 2018 trên địa bàn tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua danh mục dự án cần thu hồi đất và dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ vào mục đích khác trong năm 2018 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng như sau:

1. Danh mục các dự án đầu tư cần thu hồi đất theo quy định tại khoản 3 Điều 62 Luật đất đai, được phân bố trên địa bàn 12 huyện, thành phố, gồm:

a) Tổng số dự án phải thu hồi đất 153 dự án; trong đó:

- Dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước: 137 dự án;

- Dự án ngoài ngân sách: 16 dự án.

b) Tổng diện tích đất phải thu hồi: 671,65 ha, trong đó: đất lâm nghiệp 26,29 ha, đất sản xuất nông nghiệp 587,29 ha, đất phi nông nghiệp 55,40 ha, đất khác 2,67 ha.

*(Chi tiết theo Phụ lục 1 đính kèm).*

2. Danh mục các dự án cần chuyển mục đích sử dụng dưới 10 ha đất trồng lúa, dưới 20 ha đất rừng phòng hộ vào mục đích khác theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 58 Luật đất đai, được phân bố trên địa bàn thành phố Đà Lạt và các huyện: Lạc Dương, Đức Trọng, Lâm Hà, Đam Rông, Đạ Huoai, Đạ Tẻh, gồm:

a) Tổng số dự án cần chuyển mục đích sử dụng đất 25 dự án; trong đó:

- Dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước: 09 dự án;
- Các dự án ngoài ngân sách: 16 dự án.

b) Tổng diện tích chuyển mục đích sử dụng đất: 37,55 ha:

- Đất trồng lúa: 16,48 ha;
- Đất rừng phòng hộ: 21,07 ha.

(Chi tiết theo Phụ lục 2 đính kèm).

## **Điều 2.**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Trường hợp trong năm 2018 có dự án, công trình cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất cần thực hiện phát sinh ngoài các danh mục nêu trên, Ủy ban nhân dân tỉnh xin ý kiến Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất trước khi thực hiện và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Khóa IX, Kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2017 và có hiệu lực từ ngày 18 tháng 12 năm 2017./.

### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh, Chính phủ;
- VP Quốc hội, VP Chính phủ;
- Các bộ: TN và MT, KH và ĐT, TC; NN và PTNT;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- TTTU, TT HĐND, UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố;
- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh Lâm Đồng;
- Đại biểu HĐND tỉnh Khóa IX;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TTHĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Lâm Đồng;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Chi cục VT, LT tỉnh;
- Trang TTĐT HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, hồ sơ kỳ họp.

**CHỦ TỊCH**



**Trần Đức Quận**



**PHỤ LỤC 1: DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CÁN THU HỒI ĐẤT TRONG NĂM 2018  
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LÂM ĐỒNG**

*(Đính kèm Nghị quyết số: 57/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh)*

ĐVT: ha

Số thứ	Hạng mục	Diện tích quy hoạch	Diện tích hiện trạng	Diện tích tăng thêm	Sử dụng vào loại đất				Địa điểm (xã, phường, thị trấn)	Văn bản quyết định chủ trương đầu tư, ghi chú
					Đất lâm nghiệp	Đất sản xuất nông nghiệp	Đất phi nông nghiệp	Đất khác		
<b>I</b>	<b>HUYỆN LẠC ĐƯƠNG</b>	<b>125,81</b>	<b>6,42</b>	<b>104,39</b>	<b>11,23</b>	<b>92,81</b>	<b>0,35</b>			
<i>A</i>	<i>Dự án sử dụng vốn ngân sách</i>	<i>29,01</i>	<i>6,42</i>	<i>22,59</i>	<i>8,78</i>	<i>13,46</i>	<i>0,35</i>			
1	Đường nội bộ thuộc khu nông nghiệp ứng dụng CNC Lâm Đồng	10,08		10,08	4,03	6,05		Xã Đạ Sar	Văn bản số 334/HĐND ngày 27/10/2016 của HĐND tỉnh về việc thống nhất chủ trương đầu tư	
2	Trường TH Păng Tiêng	0,27	0,25	0,02		0,02		Xã Lát	Nghị quyết số 58/2014/NQ-HĐND ngày 29/12/2014 của HĐND huyện Lạc Dương	
3	UBND xã Đạ Chais (nâng cấp, mở rộng)	0,24	0,22	0,02		0,02		Xã Đạ Chais	Quyết định số 796/QĐ-UBND ngày 06/9/2016 của UBND huyện Lạc Dương	
4	Trường mầm non Đưng K'nó	0,60	0,25	0,35			0,35	Xã Đưng K'nó	Quyết định số 623/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 của UBND tỉnh	
5	Khu dân cư Đưng K'nó 5	3,50		3,50	3,50			Xã Đưng K'nó	Văn bản số 6658/UBND-ĐC ngày 06/10/2017 của UBND tỉnh	
6	Xây dựng đường vào khu sản xuất nông nghiệp Lang Biang	2,90	0,75	2,15		2,15		TT Lạc Dương	Nghị quyết số 58/2014/NQ-HĐND ngày 29/12/2014 của HĐND huyện Lạc Dương	
7	Đường khu sản xuất nông nghiệp công nghệ cao ấp Lát, huyện Lạc Dương	1,42	1,20	0,22		0,22		Xã Đạ Sar	Quyết định số 415/QĐ-UBND ngày 12/5/2017 của UBND huyện Lạc Dương	
8	Đường khu sản xuất tập trung xã Đạ Sar, huyện Lạc Dương	2,50	0,75	1,75	0,35	1,40		Xã Đạ Sar	Quyết định số 414/QĐ-UBND ngày 12/5/2017 của UBND huyện Lạc Dương	
9	Xây dựng đường giao thông khu sản xuất xã Lát.	7,50	3,00	4,50	0,90	3,60		Xã Lát	Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 06/7/2017 của HĐND huyện Lạc Dương	
<b>B</b>	<b>Dự án ngoài ngân sách</b>	<b>96,80</b>		<b>81,80</b>	<b>2,45</b>	<b>79,35</b>				
1	Móng trụ, đường dây điện 22KV đầu nối từ nhà máy thủy điện Đa Dăng - Đachomo vào lưới điện quốc gia	5,38		5,38	2,45	2,93		Xã Lát	Văn bản số 11460/VPCP-NN ngày 27/10/2017 của Văn phòng Chính phủ	
2	Thủy điện Đa Dăng - Đachomo	91,42		76,42		76,42		Xã Lát	Giấy CNĐT số 42121000517, thay đổi lần thứ 2 ngày 18/08/2016	
<b>II</b>	<b>TP ĐÀ LẠT</b>	<b>77,51</b>	<b>4,70</b>	<b>72,81</b>	<b>0,30</b>	<b>39,67</b>	<b>32,84</b>			
<i>A</i>	<i>Dự án sử dụng vốn ngân sách Nhà nước</i>	<i>77,51</i>	<i>4,70</i>	<i>72,81</i>	<i>0,30</i>	<i>39,67</i>	<i>32,84</i>			
1	Cửa xả, đường lánh nạn và khu sạt lở thuộc dự án khôi phục, cải tạo Quốc lộ 20	0,72		0,72	0,30	0,42		Xã Xuân Thọ, Xuân Trường, Trạm Hành	Văn bản 2915/UBND-ĐC ngày 15/5/2017 của UBND tỉnh	
2	Nâng cấp đường Phạm Hồng Thái	1,37		1,37		0,70	0,67	Phường 10	Quyết định số 1626/QĐ-UBND ngày 27/6/2013 của UBND TP Đà Lạt	
3	Khu đô thị mới số 6	17,22		17,22		14,00	3,22	Phường 11	Giấy CNĐT số 421023000115, chứng nhận lần đầu ngày 18/10/2007 thay đổi lần thứ 4 ngày 31/8/2012 của UBND tỉnh	
4	Sửa chữa nâng cấp hồ Thái Phiên	23,28	4,70	18,58		18,58		Phường 12	Văn bản 2768/UBND-ĐC ngày 31/5/2012 của UBND tỉnh	
5	Nâng cấp đường Lý Tự Trọng	1,23		1,23	0,55	0,68		Phường 2	Văn bản số 3656/UBND ngày 23/6/2016 của UBND TP Đà Lạt	
6	Xây dựng trường Mầm non 3	0,02		0,02		0,02		Phường 3	Đăng ký của Trung tâm Phát triển hạ tầng kỹ thuật Đà Lạt	

Số thứ	Hạng mục	Diện tích quy hoạch	Diện tích hiện trạng	Diện tích tăng thêm	Sử dụng vào loại đất				Địa điểm (xã, phường, thị trấn)	Văn bản quyết định chủ trương đầu tư, ghi chú
					Đất làm nông nghiệp	Đất sản xuất nông nghiệp	Đất phi nông nghiệp	Đất khác		
7	Trụ sở làm việc cho các Trung tâm thuộc Sở Khoa học và Công nghệ	0,42		0,42		0,22	0,20		Phường 4	Văn bản 3955/UBND-ĐC ngày 29/7/2011 của UBND tỉnh và Văn bản 538/SKHCHN-KHTC ngày 21/9/2017 của Sở Khoa học và Công nghệ
8	Tuyến công nước thải của Lò giết mổ gia súc	0,02		0,02		0,02			Phường 6	UBND phường 6 đăng ký
9	Khu TĐC Cao Bá Quát (Ban QLDA ĐTXD khu Văn hóa thể thao tỉnh)	21,00		21,00			21,00		Phường 6,7	Văn bản số 4059/UBND-ĐC ngày 02/7/2010 của UBND tỉnh
10	Đường dây 22KV - Thủy điện Đa Đăng (công ty CP Điện Long Hải)	0,53		0,53		0,53			Phường 7	Văn bản 5747/UBND-ĐC ngày 31/08/2017 của UBND tỉnh
11	Nâng cấp mở rộng đường Đankia, cầu Phước Thành	9,12		9,12		3,55	5,57		Phường 7	Văn bản số 3769/UBND ngày 28/6/2016 của UBND TP Đà Lạt
12	Đầu tư xây dựng cầu tạo nút giao thông Phan Chu Trinh	0,13		0,13			0,13		Phường 9	Văn bản số 4519/UBND-GT ngày 17/7/2017 của UBND tỉnh
13	Sửa chữa đoạn còn lại đường Ngô Văn Sở	0,22		0,22		0,10	0,12		Phường 9	Quyết định số 3338/QĐ-UBND ngày 21/9/2017 của UBND TP Đà Lạt
14	Nâng cấp đường Nguyễn Du	1,01		1,01		0,45	0,56		Phường 9	Văn bản số 4012/UBND ngày 06/7/2016 của UBND TP Đà Lạt
15	Xây dựng cầu dân sinh	0,50		0,50		0,20	0,30		Xã Tà Nung	Văn bản số 1179/SGTVT-KH ngày 18/9/2017 của Sở Giao thông vận tải
16	Mở rộng hồ Phát Chi, Trạm Hành	0,34		0,34		0,34			Xã Trạm Hành	Văn bản 4384/UBND-ĐC ngày 10/7/2017 của UBND tỉnh
17	Chợ Phan Chu Trinh	0,38		0,38			0,38		Phường 9	Đăng ký của phường 9
<b>B</b>	<b>Dự án ngoài ngân sách</b>									
<b>III</b>	<b>HUYỆN ĐỨC TRỌNG</b>	<b>27,59</b>		<b>27,59</b>		<b>17,75</b>	<b>9,84</b>			
<b>A</b>	<b>Dự án sử dụng vốn ngân sách Nhà nước</b>	<b>27,59</b>		<b>27,59</b>		<b>17,75</b>	<b>9,84</b>			
1	Đường ĐH1 (Liên Nghĩa - N्हơn Hạ - Tân Hội)	18,55		18,55		10,50	8,05		TT. Liên Nghĩa; xã N्हơn Hạ và Tân Hội	Quyết định 2326/QĐ-UBND ngày 30/10/2015; Văn bản số 5586/UBND-ĐC ngày 25/8/2017 của UBND tỉnh
2	Đường ĐH2 (N्हơn Hạ - Tân Hội - Bình Thạnh)	7,04		7,04		5,25	1,79		Xã N्हơn Hạ, Tân Hội, Bình Thạnh	Quyết định 673/QĐ-UBND ngày 29/03/2015; Văn bản số 5580/UBND-ĐC ngày 25/8/2017 của UBND tỉnh
3	Bãi rác Tân Thành	2,00		2,00		2,00			Tân Thành, Phú Hội	Tờ trình số 90/TT-UBND ngày 30/06/2015 của UBND huyện Đức Trọng
<b>B</b>	<b>Dự án ngoài ngân sách</b>									
<b>IV</b>	<b>HUYỆN LÂM HÀ</b>	<b>23,56</b>		<b>23,56</b>		<b>23,50</b>	<b>0,06</b>			
<b>A</b>	<b>Dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước</b>	<b>8,96</b>		<b>8,96</b>		<b>8,90</b>	<b>0,06</b>			
1	Đường GINT từ ngã ba Trần Quốc Toàn đi Liên Hà	2,50		2,50		2,50			Xã Phúc Thọ và Xã Liên Hà	Quyết định số 2447/QĐ-UBND ngày 31/10/2016 của UBND tỉnh
2	Hồ Đa Sa	1,02		1,02		1,02			Xã Liên Hà	Quyết định số 4638/QĐ-BNN-HTQT của Bộ NN&PTNT; văn bản số 1605/SNN-KH ngày 17/8/2017 của Sở NN&PTNT tỉnh
3	Kênh NI-11-2	0,53		0,53		0,53			TT Đình Văn	Quyết định số 1261/QĐ-BNN-HTQT của Bộ NN&PTNT; văn bản số 1605/SNN-KH ngày 17/8/2017 của Sở NN&PTNT tỉnh

Số thứ	Hạng mục	Diện tích quy hoạch	Diện tích hiện trạng	Diện tích tăng thêm	Sử dụng vào loại đất				Địa điểm (xã, phường, thị trấn)	Văn bản quyết định chủ trương đầu tư, giải chủ
					Đất làm nông nghiệp	Đất sản xuất nông nghiệp	Đất phi nông nghiệp	Đất khác		
4	Cấp nước sinh hoạt xã Phú Sơn	0,20		0,20		0,20			Xã Phú Sơn	Quyết định số 1674/QĐ-UBND ngày 28/7/2017 của UBND tỉnh
5	Trường Mầm non Tân Thanh (thôn Đoàn Kết)	0,42		0,42		0,42			Xã Tân Thanh	UBND xã Tân Thanh (nguồn vốn Hà Nội)
6	Trường mầm non Tân Văn (thôn Tân Lập)	0,30		0,30		0,30			Xã Tân Văn	Văn bản số 422/BC-TTQL ngày 21/7/2017 của Trung tâm QL&KTCTCC huyện Lâm Hà
7	Sân thể thao Trường THCS Hoài Đức (thôn Phú Dương)	0,21		0,21		0,21			Xã Hoài Đức	Quyết định số 2726/QĐUBND ngày 10/10/2016 của UBND huyện Lâm Hà
8	Trường mẫu giáo (thôn Quế Dương)	1,38		1,38		1,38			Xã Hoài Đức	Văn bản số 1162 ngày 13/10/2017 của UBND huyện Lâm Hà
9	Trường MN Đan Phương (thôn Tân Lập)	0,50		0,50		0,50			Xã Đan Phương	Quyết định số 1999/QĐ-UBND ngày 14/9/2017 của UBND tỉnh
10	Nhà sinh hoạt cộng đồng (thôn Trung Hà)	0,50		0,50		0,50			Xã Đông Thanh	Công trình nông thôn mới
11	Nhà văn hóa (Phúc Thọ)	0,05		0,05		0,05			Xã Liên Hà	Công trình nông thôn mới
12	Nhà sinh hoạt cộng đồng (thôn Phúc Hưng, Tân Sơn, R'Hang Tru, Phúc Hòa, Phúc Tiến)	0,72		0,72		0,72			Xã Phúc Thọ	Công trình nông thôn mới
13	Nhà sinh hoạt cộng đồng (thôn Tân An, Phi Tô, Hòa Bình, Kon Pang, Tân Bình, Đông Thanh)	0,57		0,57		0,57			Xã Tân Thanh	Công trình nông thôn mới
14	Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Lâm Nghĩa	0,06		0,06			0,06		Xã Phi Tô	Công trình nông thôn mới
<b>B</b>	<b>Dự án ngoài ngân sách</b>	<b>14,60</b>		<b>14,60</b>		<b>14,60</b>				
1	Thủy điện Đông Nai 2 (thu hồi đất phát sinh năm ngoài phạm vi ranh giới dự án)	14,60		14,60		14,60			Xã Đan Phương	QĐ số 2187/QĐ-UBND ngày 15/8/2008 của UBND tỉnh
<b>V</b>	<b>HUYỆN ĐAM RỒNG</b>	<b>19,52</b>		<b>19,52</b>	<b>0,06</b>	<b>18,57</b>	<b>0,20</b>	<b>0,69</b>		
<b>A</b>	<b>Dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước</b>	<b>19,52</b>		<b>19,52</b>	<b>0,06</b>	<b>18,57</b>	<b>0,20</b>	<b>0,69</b>		
1	Đường giao thông vào khu sản xuất Dông Cho Rong	3,63		3,63	0,06	3,57			Xã Đa Tông	Quyết định số 883/QĐ-UBND ngày 01/8/2017 của UBND huyện Đam Rồng
2	Đường vào khu sản xuất Đa Linh	1,11		1,11		0,94		0,17	Xã Liêng S'Rôn	Quyết định số 883/QĐ-UBND ngày 01/8/2017 của UBND huyện Đam Rồng
3	Đường giao thông vào khu sản xuất thôn 2, 3	0,77		0,77		0,77			Xã Đa Long	Quyết định số 928/QĐ-UBND ngày 08/8/2017 của UBND huyện Đam Rồng
4	Đường khu vực 200 vượt sông Đa K'Nang sang Bóp Lẻ, Phi Liêng	3,90		3,90		3,90			Xã Đa K'Nang	Quyết định số 2410/QĐ-UBND ngày 28/10/2016 của UBND tỉnh Lâm Đồng
5	Nâng cấp đường GT thôn 4 xã Đa Long	0,82		0,82		0,62	0,20		Xã Đa Long	Quyết định số 1276/QĐ-UBND ngày 27/10/2016 của UBND huyện Đam Rồng
6	Đường vào bãi rác xã Rô Men	0,13		0,13		0,13			Xã Rô Men	Quyết định số 459/QĐ-UBND ngày 17/5/2017 của UBND huyện Đam Rồng
7	Trường THCS Rô Men	1,00		1,00		0,48		0,52	Xã Rô Men	Quyết định số 243/QĐ-UBND ngày 11/5/2010 của UBND huyện Đam Rồng
8	Bổ trí ổn định dân cư vùng đặc biệt khó khăn Đưng K'Nó 5 tại xã Đa Long	8,16		8,16		8,16			Xã Đa Long	Văn bản số 5568/UBND-ĐC ngày 06/10/2017 của UBND tỉnh

Số thứ	Hạng mục	Diện tích quy hoạch	Diện tích hiện trạng	Diện tích tăng thêm	Sử dụng vào loại đất				Địa điểm (xã, phường, thị trấn)	Văn bản quyết định chủ trương đầu tư, ghi chú
					Đất làm nghiệp	Đất sản xuất nông nghiệp	Đất phi nông nghiệp	Đất khác		
<b>B</b>	<b>Dự án ngoài ngân sách</b>									
<b>VI</b>	<b>HUYỆN ĐƠN DƯƠNG</b>	<b>94,48</b>	<b>22,28</b>	<b>72,20</b>	<b>2,28</b>	<b>66,04</b>	<b>3,88</b>			
<b>A</b>	<b>Dự án sử dụng vốn ngân sách</b>	<b>94,48</b>	<b>22,28</b>	<b>72,20</b>	<b>2,28</b>	<b>66,04</b>	<b>3,88</b>			
1	Nghĩa địa thôn R'Lom và thôn K'Lót	2,28		2,28	2,28				TT. D'Ran	Tờ trình số 969/TT-UBND ngày 28/06/2017 của UBND huyện Đơn Dương
2	Sửa chữa, nâng cấp hồ chứa nước R'Lom	41,96	11,66	30,30		30,30			Xã Tu Tra	Quyết định số 993/QĐ-UBND ngày 16/05/2016 của UBND tỉnh
3	Đường giao thông trung tâm thị trấn Dran (giai đoạn 2)	3,82		3,82			3,82		TT. D'Ran	Nghị quyết số 137/NQ-HĐND ngày 11/07/2016 của HĐND tỉnh
4	Dự án chống sạt lở bờ sông hạ du thủy điện Đa Nhim, huyện Đơn Dương	21,83		21,83		21,83			TT. D'Ran, Thạnh Mỹ và xã Lạc Lâm	Văn bản số 1860/UBND-KH ngày 31/03/2017 của UBND tỉnh
5	Xây dựng cầu và đường nối từ cầu ông Thiệu với vùng nông nghiệp công nghệ cao tại thị trấn Thạnh Mỹ và vùng rau - hoa - bò sữa xã Tu Tra	8,00		8,00		8,00			TT. Thạnh Mỹ, Tu Tra	Quyết định số 993/QĐ-UBND ngày 16/05/2016 của UBND tỉnh
6	Đường Lê Thị Hồng Gấm nối dài	0,50		0,50		0,44	0,06		TT. Thạnh Mỹ	Quyết định số 1634/QĐ-UBND ngày 30/10/2017 của UBND huyện Đơn Dương
7	Trạm thực nghiệm nghiên cứu giống rau, hoa	1,09		1,09		1,09			TT. Thạnh Mỹ	Văn bản số 4377/UBND-ĐC ngày 31/07/2013 của UBND tỉnh
8	Cụm công nghiệp Ka Đô	15,00	10,62	4,38		4,38			Xã Ka Đô	Văn bản số 4858/UBND-ĐC ngày 08/7/2009 của UBND tỉnh
<b>B</b>	<b>Dự án ngoài ngân sách</b>									
<b>VII</b>	<b>HUYỆN DI LÍNH</b>	<b>8,79</b>	<b>1,02</b>	<b>7,77</b>	<b>0,05</b>	<b>6,29</b>	<b>0,35</b>	<b>1,08</b>		
<b>A</b>	<b>Dự án sử dụng vốn ngân sách</b>	<b>7,27</b>	<b>0,21</b>	<b>7,06</b>	<b>0,05</b>	<b>5,66</b>	<b>0,27</b>	<b>1,08</b>		
1	Trường mầm non Hòa Ninh 2	0,42		0,42		0,42			Xã Hòa Ninh	Quyết định số 1978/QĐ-UBND ngày 11/9/2017 của UBND tỉnh
2	Mở rộng nghĩa địa thôn 8 xã Tân Châu	0,10		0,10		0,10			Xã Tân Châu	Quyết định số 2513/QĐ-UBND ngày 23/12/2016 của UBND huyện Di Linh
3	Nhà Văn hoá xã Tân Lâm	0,29		0,29		0,29			Xã Tân Lâm	Quyết định số 1587/QĐ-UBND ngày 04/7/2017 của UBND huyện Di Linh
4	Quy hoạch khu dân cư Đình Lạc	3,30	0,15	3,15		2,55	0,06	0,54	Xã Đình Lạc	Văn bản số 295/UBND-ĐC ngày 17/01/2017 của UBND tỉnh; Văn bản số 600/UBND ngày 4/5/2012 của UBND huyện Di Linh
5	Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Lang Bang	0,05		0,05	0,05				Xã Sơn Điền	Quyết định số 1936/QĐ-UBND ngày 31/7/2017 của UBND huyện Di Linh
6	Mở rộng đường QL 20 đoạn sạt lún đèo Gia Hiệp (Đoạn cong vi trí Km 172 + 700 - Km 173 + 80)	0,12	0,06	0,06		0,06			Xã Gia Hiệp	Văn bản số 1488/UBND ngày 5/7/2017 của UBND huyện Di Linh
7	Hồ Sa Vồ 1	2,94		2,94		2,24	0,16	0,54	Xã Liên Đầm	Quyết định số 2509/QĐ-UBND ngày 11/8/2017 của UBND huyện Di Linh
8	Hội trường thôn 4	0,05		0,05			0,05		Xã Tam Bó	Văn bản số 2146/UBND ngày 24/10/2016 của UBND huyện Di Linh
<b>B</b>	<b>Dự án ngoài ngân sách</b>	<b>1,52</b>	<b>0,81</b>	<b>0,71</b>		<b>0,63</b>	<b>0,08</b>			
1	Chợ Tân Châu	0,58	0,40	0,18		0,18			Xã Tân Châu	Văn bản số 1725/UBND ngày 5/12/2013 của UBND huyện Di Linh
2	Chợ xã Hòa Bắc	0,49	0,41	0,08			0,08		Xã Hòa Bắc	Văn bản số 1981/UBND ngày 12/9/2017 của UBND huyện Di Linh
3	Chợ xã Gung Ré	0,45		0,45		0,45			Xã Gung Ré	Văn bản số 2105/UBND-XD ngày 03/10/2017 của UBND huyện Di Linh (triển khai đầu tư xây dựng chợ và Trung Tâm văn hóa giai đoạn 2)
<b>VIII</b>	<b>TP BẢO LỘC</b>	<b>110,89</b>	<b>4,14</b>	<b>106,75</b>	<b>6,00</b>	<b>97,36</b>	<b>2,48</b>	<b>0,90</b>		

Số thứ	Hạng mục	Diện tích quy hoạch	Diện tích hiện trạng	Diện tích tăng thêm	Sử dụng vào loại đất				Địa điểm (xã, phường, thị trấn)	Văn bản quyết định chủ trương đầu tư, ghi chú
					Đất làm nghiệp	Đất sản xuất nông nghiệp	Đất phi nông nghiệp	Đất khác		
<b>A</b>	<b>Dự án sử dụng vốn ngân sách</b>	<b>23,18</b>	<b>4,14</b>	<b>19,04</b>		<b>15,89</b>	<b>2,26</b>	<b>0,90</b>		
1	Nâng cấp mở rộng đường Lê Thị Riêng	1,33	1,11	0,22		0,22			Phường Lộc Tiến, xã Lộc Châu	Quyết định 1143/QĐ-UBND ngày 30/5/2017 của UBND tỉnh
2	Đường Tô Hiến Thành (mở rộng)	3,24	1,84	1,40		1,10	0,30		Xã Lộc Châu	Văn bản số 4219/UBND-KH ngày 22/9/2016 của UBND tỉnh
3	Quy hoạch phân lô đất ở tái định cư dự án đường Hoàng Văn Thụ nối dài	1,00		1,00		0,88	0,12		Xã Lộc Sơn	Văn bản số 740/UBND ngày 8/5/2017 của UBND thành phố Bảo Lộc
4	Trường tiểu học Đinh Tiên Hoàng (mở rộng)	0,55	0,37	0,18		0,18			Phường Lộc Phát	Thông báo số 91/TB-UBND ngày 12 tháng 6 năm 2017 về chủ trương thu hồi đất của UBND thành phố Bảo Lộc.
5	Trường tiểu học Đam B'ri (mở rộng)	1,28	0,75	0,53		0,53			Xã Đam B'ri	Quyết định số 2560/QĐ-UBND ngày 30/11/2015 của UBND thành phố Bảo Lộc
6	Đường Trịnh Hoài Đức nối dài	0,10		0,10		0,10			Xã Lộc Nga	Nghị quyết số 43/HĐND ngày 20/12/2016 của HĐND thành phố Bảo Lộc
7	Đường Trần Quang Khải	0,05		0,05		0,05			Xã Lộc Nga	Nghị quyết số 43/HĐND ngày 20/12/2016 của HĐND thành phố Bảo Lộc
8	Đường quy hoạch đấu nối với đường Hoàng Văn Thụ với đường hẻm 177 Lý Thường Kiệt	0,21		0,21		0,21			Phường 1	Văn bản số 95/UBND ngày 21/01/2016 của UBND thành phố Bảo Lộc
9	Xây dựng đoạn cuối đường Bùi Thị Xuân	0,96		0,96		0,49	0,48		Phường 1	Quyết định số 1906/QĐ-UBND ngày 31/8/2016 của UBND tỉnh
10	Đường nối Phạm Ngọc Thạch-Hoàng Văn Thụ	1,39		1,39		1,39			Phường 1	Quyết định số 398/QĐ-UBND ngày 06/3/2017 của UBND thành phố Bảo Lộc
11	Trạm bơm đôi Vung	0,13		0,13		0,13			Xã Lộc Thanh	Quyết định số 2123/QĐ-UBND ngày 12/9/2016 của UBND thành phố Bảo Lộc
12	Đường Trần Quốc Toản nối dài	0,22		0,22		0,22			Phường B'Lao	Văn bản số 1013/UBND ngày 07/6/2017 của UBND thành phố Bảo Lộc
13	Xây dựng cơ sở hạ tầng thuộc dự án khu tái định cư phục vụ dự án đầu tư xây dựng công trình khôi phục, cải tạo Quốc lộ 20	0,10		0,10			0,10		Xã Lộc Nga	Văn bản số 1867/UBND ngày 7/8/2017 của UBND thành phố Bảo Lộc
14	Xây dựng tuyến tránh quốc lộ 20 tại phường B' Lao, Lộc Nga	1,22		1,22			1,22		B' lao, Lộc Nga	Văn bản số 6657/UBND ngày 6/10/2017 của UBND tỉnh
15	Dự án khu đất tái định cư dự án đường tránh phía tây thành phố	10,90		10,90		10,00		0,90	Xã Đam B'ri, Lộc Châu, Lộc Tiến, Đại Lào	Phục vụ cho tái định cư dự án đường tránh phía tây thành phố Bảo Lộc
16	Trường mẫu giáo Sao Sáng 2	0,38	0,06	0,32		0,32			Xã Lộc Tiến	Hoàn đổi đất của trường Sao Sáng 2 và hộ dân Nguyễn Đỗ Hoàng Sơn
17	Hội trường Thôn Kim Điền	0,05		0,05		0,05			Xã Lộc Nga	Quyết định số 1373 ngày 20/6/2017 của UBND thành phố Bảo Lộc
18	Hội trường thôn Tân Hòa	0,04		0,04			0,04		Xã Lộc Nga	Quyết định số 1373 ngày 20/6/2017 của UBND thành phố Bảo Lộc
19	Hội trường tổ dân phố 2	0,03		0,03		0,03			Phường 1	Nguồn vốn ngân sách và nhân dân đóng góp
<b>B</b>	<b>Dự án ngoài ngân sách</b>	<b>87,70</b>		<b>87,70</b>	<b>6,00</b>	<b>81,48</b>	<b>0,23</b>			
1	Công ty TNHH Anh Kiên (khai thác khoáng sản)	10,00		10,00		10,00			Xã Lộc Châu	Công ty đăng ký, Văn bản số 284/KHĐT ngày 20/3/2017 của Sở Kế hoạch và Đầu tư
2	Dự án Khu dân cư dọc đường Lý Thường Kiệt, Cao Bá Quát	40,00		40,00		40,00			Phường Lộc Phát	Văn bản 4219/UBND-KH ngày 22/9/2016 của UBND tỉnh

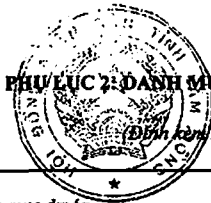
Số thứ	Hạng mục	Diện tích quy hoạch	Diện tích hiện trạng	Diện tích tăng thêm	Sử dụng vào loại đất				Địa điểm (xã, phường, thị trấn)	Văn bản quyết định chủ trương đầu tư, ghi chú
					Đất làm nghiệp	Đất sản xuất nông nghiệp	Đất phi nông nghiệp	Đất khác		
3	Nhà máy xử lý chất thải rắn thành phố Bảo Lộc- Công ty TNHH Môi trường xanh cao nguyên Đà Lạt	6,00		6,00	6,00				Xã Đại Lào	Giấy CNDT số 42121000929 ngày 06/12/2013 của UBND tỉnh
4	Nghĩa địa thôn Nga Sơn	1,04		1,04		1,04			Xã Lộc Nga	Văn bản chấp thuận số 2450/UBND ngày 20/12/2016 của UBND thành phố Bảo Lộc
5	Dự án xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư đường Tô Hiến Thành (phần khu 2 phía Nam đường điện 230kV)	25,32		25,32		25,32			Xã Lộc Châu	Văn bản số 1939/UBND ngày 19/9/2017 của UBND thành phố Bảo Lộc
6	Trường Tiểu học Lộc Sơn I và khu dân cư kế cận tại thành phố Bảo Lộc	3,02		3,02		3,02			Phường Lộc Sơn	Văn bản số 2146/UBND ngày 17/10/2017 (Dự án BT - trả đất cho nhà đầu tư tại chỗ)
7	Trung tâm dịch vụ - thể thao Thần Khúc (Công ty TNHH Thần Khúc)	2,10		2,10		2,10			Phường 1	Quyết định số 1075/QĐ-UBND ngày 17/5/2017 của UBND tỉnh
8	Đầu tư xây dựng bãi đậu xe Hồ Tùng Mậu (Công ty TNHH Thịnh Vạn Khang)	0,23		0,23			0,23		Phường 1	Quyết định 2208/QĐ-UBND ngày 13/10/2017 của UBND tỉnh
<b>IX</b>	<b>HUYỆN BẢO LÂM</b>	<b>121,91</b>	<b>46,33</b>	<b>75,58</b>	<b>2,10</b>	<b>72,18</b>	<b>1,30</b>			
<i>A</i>	<i>Dự án sử dụng vốn ngân sách</i>	<i>119,76</i>	<i>44,53</i>	<i>75,23</i>	<i>2,10</i>	<i>71,83</i>	<i>1,30</i>			
1	Trụ sở làm việc Bảo hiểm xã hội huyện Bảo Lâm	0,05		0,05		0,05			TT.Lộc Thắng	Văn bản số 4469/UBND-ĐC ngày 13/7/2017 của UBND tỉnh
2	Đường QL.20 vào TT xã Lộc Thành	60,00	42,50	17,50		17,50			Xã Lộc An, Lộc Thành, Tân Lạc	Đăng ký mới năm 2018
3	Đường tránh phía Tây TP. Bảo Lộc	39,54	2,03	37,51	2,10	35,03	0,38		Lộc Thắng, Lộc Quảng, Lộc Tân	Văn bản số 1655/UBND-ĐC ngày 31/3/2017 của UBND tỉnh
4	Đường nối thị giai đoạn 3	3,29		3,29		2,37	0,92		TT.Lộc Thắng	Quyết định số 2440/QĐ-UBND ngày 31/10/2016 của UBND tỉnh
5	Sửa chữa, nâng cấp ĐT 725 (Đoạn Lộc Bảo - Lộc Bắc)	7,55		7,55		7,55			Xã Lộc Bảo, Lộc Bắc	Số GTVT đăng ký
6	Tuyến kênh thủy lợi (xã Lộc Đức - 03 tuyến)	3,97		3,97		3,97			Xã Lộc Đức	Số NN&PTNT đăng ký
7	Tuyến kênh thủy lợi (xã Lộc Ngãi - 07 tuyến)	4,36		4,36		4,36			Xã Lộc Ngãi	Số NN&PTNT đăng ký
8	Nâng cấp Hồ Lộc Thắng	1,00		1,00		1,00			TT.Lộc Thắng	Số NN&PTNT đăng ký
<i>B</i>	<i>Dự án ngoài ngân sách</i>	<i>2,15</i>	<i>1,80</i>	<i>0,35</i>		<i>0,35</i>				
1	Mở rộng nghĩa địa Đông La 1	2,15	1,80	0,35		0,35			Xã Lộc Đức	
<b>X</b>	<b>HUYỆN ĐÀ HUOAI</b>	<b>124,81</b>	<b>2,21</b>	<b>122,60</b>	<b>4,27</b>	<b>115,49</b>	<b>2,83</b>			
<i>A</i>	<i>Dự án sử dụng vốn ngân sách</i>	<i>85,59</i>	<i>2,21</i>	<i>83,38</i>	<i>1,50</i>	<i>81,73</i>	<i>0,14</i>			
1	Dự án nâng cấp đường B'Sa - Đoàn Kết huyện Đà Huoai	15,30		15,30		15,30			TT Đà M'ri, xã Đà Ploa, Đoàn Kết	Văn bản số 1179/SGTVT-KH ngày 18/9/2017 của Sở Giao thông Vận tải.
2	Cầu Đam Rì	0,20		0,20		0,20			Xã Đà M'ri	Văn bản số 1179/SGTVT-KH ngày 18/9/2017 của Sở Giao thông Vận tải.
3	Cầu Thôn 1 Hà Lâm	0,20		0,20		0,20			Xã Hà Lâm	Văn bản số 1179/SGTVT-KH ngày 18/9/2017 của Sở Giao thông Vận tải.
4	Nâng cấp đường Điện Biên Phủ (GD 3)	0,18		0,18		0,16	0,02		TT Madaguêi	



Số thứ	Hạng mục	Diện tích quy hoạch	Diện tích hiện trạng	Diện tích tăng thêm	Sử dụng vào loại đất				Địa điểm (xã, phường, thị trấn)	Văn bản quyết định chủ trương đầu tư, ghi chú	
					Đất làm nông nghiệp	Đất sản xuất nông nghiệp	Đất phi nông nghiệp	Đất khác			
5	Nâng cấp đường Phạm Ngọc Thạch	0,13		0,13		0,13			TT Madaguoi	Nghị quyết số 19/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh (Kế hoạch đầu tư công 2016-2020 tỉnh Lâm Đồng)	
6	Nâng cấp đường Nguyễn Tri Phương	0,06		0,06		0,06			TT Madaguoi		
7	Nâng cấp đường 30/4	0,11		0,11		0,11			TT Madaguoi		
8	Nhà làm việc Hạt kiểm lâm Đa Huoai	0,50		0,50	0,50				TT Madaguoi		
9	Đường liên xã Đa Oai - Đa Tôn - Phước Lộc (ĐH 6)	7,50		7,50		7,50			Xã Đa Oai, Đa Tôn, Phước Lộc		
10	Hồ Đa Trảng	37,00		37,00	1,00	36,00			Xã Đa Tôn		
11	Hồ Đa K'Rum	18,00		18,00		18,00			Xã Phước Lộc		
12	Nâng cấp đường liên xã Madaguoi - Đa Tôn	0,50		0,50		0,48	0,02		Xã Madaguoi, Đa Tôn		
13	Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn 4	0,06		0,06		0,06			Xã Đa Ploa		Công trình nông thôn mới
14	Đường vào hội trường thôn Phước Hồng	0,25		0,25		0,25			Xã Phước Lộc		Công trình nông thôn mới
15	Mương thoát nước tại thôn 6	0,08		0,08		0,08			Xã Madaguoi		Kết luận Thanh tra huyện Đa Huoai về giải quyết đơn thư khiếu nại.
16	Mở rộng nghĩa trang thôn 3	2,07	0,51	1,56		1,56			Xã Đa Tôn	Quyết định số 1081/QĐ-UBND ngày 23/9/2016 của UBND huyện Đa Huoai.	
17	Trường Tiểu học Trần Quốc Toản (nâng cấp, mở rộng)	0,10		0,10			0,10		Tổ DPI, TT Madaguoi	Quyết định số 143/QĐ-UBND ngày 07/3/2017 của UBND huyện Đa Huoai.	
18	Mở rộng nghĩa trang TT Đa M'ri	3,20	1,70	1,50		1,50			TT Đa M'ri	Công trình đô thị văn minh.	
19	Cấp nước sinh hoạt Madaguoi	0,15		0,15		0,15			Xã Madaguoi	Văn bản số 1605/SNN-KH ngày 17/8/2017 của Sở NN&PTNT tỉnh	
<i>B</i>	<i>Dự án ngoài ngân sách</i>	<i>39,22</i>		<i>39,22</i>	<i>2,77</i>	<i>33,76</i>	<i>2,69</i>				
1	Dự án thủy điện Đa Huoai 2	39,22		39,22	2,77	33,76	2,69		Xã Đoàn Kết và Đa Ploa	Văn bản số 4115/UBND-MT ngày 29/06/2017 của UBND tỉnh	
<b>XI</b>	<b>HUYỆN ĐÀ TÊH</b>	<b>15,40</b>	<b>2,94</b>	<b>12,46</b>		<b>11,20</b>	<b>1,26</b>				
<i>A</i>	<i>Dự án sử dụng vốn ngân sách</i>	<i>15,40</i>	<i>2,94</i>	<i>12,46</i>		<i>11,20</i>	<i>1,26</i>				
1	Trụ sở Bảo hiểm xã hội	0,07		0,07			0,07		TT Đa Têh	Văn bản số 528/UBND-KT ngày 22/9/2017 của UBND huyện Đa Têh	
2	Nghĩa địa thôn Hương Thành (Mở rộng)	1,74	1,14	0,60		0,60			Xã Hương Lâm	Quyết định số 780/QĐ-UBND ngày 19/09/2011 của UBND huyện Đa Têh	
3	Nhà văn hóa xã (đất công)	0,50		0,50			0,50		Xã Mỹ Đức	Công trình Nông thôn mới	
4	Nhà văn hóa Tôn K'Long A, B	0,50		0,50		0,50			Xã Đa Pal	Quyết định số 2140/QĐ-UBND ngày 29/09/2016 của UBND tỉnh	
5	Quảng trường Huyện (mở rộng từ diện tích MN Sơn Ca)	2,07	1,80	0,27			0,27		TT Đa Têh	Quyết định 1088/QĐ-UBND ngày 18/08/2017 của UBND huyện Đa Têh	
6	Trạm y tế Tôn K'Long	0,20		0,20		0,20			Xã Đa Pal	Quyết định số 2140/QĐ-UBND ngày 29/09/2016 của UBND tỉnh	
7	Kiến cố hóa kênh cấp 2 (Kênh mương nối kênh Nam qua cánh đồng thôn 1)	0,70		0,70		0,70			Xã An Nhơn	Vốn vay ADB phục vụ sản xuất cho các tỉnh Tây Nguyên; Thông báo số 21/TB-KHĐT ngày 12/12/2016 của Sở Kế hoạch và Đầu tư	
8	Trường mầm non Tôn K'Long	0,20		0,20		0,20			Đa Pal	Quyết định số 2140/QĐ-UBND ngày 29/09/2016 của UBND tỉnh	
9	Trường mầm non Thị trấn Đa Têh	0,42		0,42			0,42		TT Đa Têh	Quyết định số 1080/QĐ-UBND và Quyết định số 1214/QĐ-UBND ngày 31/8/2015 của UBND huyện Đa Têh	
10	Đường vành đai An Nhơn - Thị trấn	0,60		0,60		0,60			Xã An Nhơn	Quyết định số 1661/QĐ-UBND ngày 27/7/2017 của UBND tỉnh	

Số thứ	Hạng mục	Diện tích quy hoạch	Diện tích hiện trạng	Diện tích tăng thêm	Sử dụng vào loại đất				Địa điểm (xã, phường, thị trấn)	Văn bản quyết định chủ trương đầu tư, ghi chú
					Đất làm nông nghiệp	Đất sản xuất nông nghiệp	Đất phi nông nghiệp	Đất khác		
11	Đường giao thông nội đồng thôn 6 Bàu Cò (giai đoạn 2)	4,00		4,00		4,00			TT Đạ Tẻh	Quyết định số 311a/QĐ-UBND ngày 15/04/2013 của UBND huyện Đạ Tẻh
12	Đường 26/3 đến kênh Nam	2,50		2,50		2,50			TT Đạ Tẻh	Quyết định số 1908/QĐ-UBND ngày 31/08/2016 của UBND tỉnh
13	Đường 3/2 đến kênh NN6-8	1,00		1,00		1,00			TT Đạ Tẻh	Quyết định 1468/QĐ-UBND ngày 30/09/2016 của UBND huyện Đạ Tẻh
14	Đường nội đồng Phước Lợi - Lộc Hòa	0,90		0,90		0,90			Đạ Lầy	Công văn số 558/UBND-KT ngày 3/10/2017 của UBND huyện Đạ Tẻh
<i>B Dự án ngoài ngân sách</i>										
<b>XII HUYỆN CÁT TIỀN</b>		<b>65,94</b>	<b>39,51</b>	<b>26,43</b>		<b>26,43</b>				
<i>A Dự án sử dụng vốn ngân sách</i>		<i>65,94</i>	<i>39,51</i>	<i>26,43</i>		<i>26,43</i>				
1	Xây dựng đường nội thị trấn Cát Tiên	2,24		2,24		2,24			TT Cát Tiên	Quyết định 2355/QĐ-UBND ngày 27/10/2016 của UBND tỉnh
2	Đường xóm 1 thôn Cao Sinh	0,23		0,23		0,23			Xã Gia Viễn	
3	Đường xóm 3 thôn Cao Sinh	0,40		0,40		0,40			Xã Gia Viễn	
4	Đường trục chính thôn Tiến Thắng (nối dài) xã Gia Viễn	0,42		0,42		0,42			Xã Gia Viễn	Thông báo số 306/TB-UBND ngày 04/10/2016 của UBND huyện Cát Tiên
5	Dự án nâng cấp đường tỉnh ĐT.724 và xây dựng 03 cầu, thông tuyến đường ĐT.721, tỉnh Lâm Đồng (giai đoạn 1) - Cầu Vĩnh Ninh	10,32		10,32		10,32			Xã Phước Cát 2	Văn bản số 69/HĐND-VP ngày 30/3/2017; Quyết định 1230/QĐ-UBND ngày 08/09/2017 của UBND tỉnh
6	Dự án nâng cấp đường tỉnh ĐT.724 và xây dựng 03 cầu, thông tuyến đường ĐT.721, tỉnh Lâm Đồng (giai đoạn 1) - Cầu Suối Lớn	0,11		0,11		0,11			Xã Phước Cát 2	Văn bản số 3822/UBND-ĐC ngày 05/7/2016 của UBND tỉnh
7	Hồ Đạ Bo B	1,00		1,00		1,00			Xã Gia Viễn	Quyết định 4638/QĐ-BNN-HTQT ngày 09/11/2015 của Bộ NN&PTNT; Văn bản số 1605/SNN-KH ngày 17/8/2017 của Sở Nông nghiệp và PTNT
8	Kênh trạm bơm xã Đức Phổ	0,06		0,06		0,06			Xã Đức Phổ	Quyết định 2466/QĐ-UBND ngày 08/11/2016 của UBND huyện Cát Tiên
9	Công trình sân vận động xã Tư Nghĩa	1,40	1,27	0,13		0,13			Xã Tư Nghĩa	Quyết định 462/QĐ-UBND ngày 9/11/2001 của UBND huyện Cát Tiên
10	Khu di tích lịch sử căn cứ kháng chiến Khu VI - Cát Tiên	49,76	38,24	11,52		11,52			Xã Đức Phổ	Quyết định 1138/QĐ-UBND ngày 26/05/2010 của UBND tỉnh
<i>B Dự án ngoài ngân sách</i>										
<b>TỔNG TOÀN TỈNH</b>		<b>816,19</b>	<b>129,55</b>	<b>671,65</b>	<b>26,29</b>	<b>587,29</b>	<b>55,40</b>	<b>2,67</b>		

Tổng số dự án 153, trong đó: nguồn vốn trong ngân sách là 137 dự án; nguồn vốn ngoài ngân sách là 16 dự án



**PHỤ LỤC 2: DANH MỤC DỰ ÁN CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ NĂM 2018  
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LÂM ĐỒNG**

*(Đính kèm Nghị quyết số: 57 /2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh)*

ĐVT: ha

STT	Danh mục dự án	Diện tích chuyên mục đích	Trong đó: Sử dụng vào đất		Địa điểm thực hiện	Văn bản, quyết định chủ trương đầu tư, ghi vốn
			Đất trồng lúa	Rừng phòng hộ		
<b>I</b>	<b>HUYỆN LẠC DƯƠNG</b>	<b>6,48</b>		<b>6,48</b>		
<b>A</b>	<b>Dự án sử dụng vốn ngân sách</b>	<b>4,03</b>		<b>4,03</b>		
1	Đường nội bộ thuộc khu nông nghiệp ứng dụng CNC Lâm Đồng	4,03		4,03	Xã Đa Sar	Văn bản số 334/HĐND ngày 27/10/2016 của HĐND tỉnh về việc thống nhất chủ trương đầu tư
<b>B</b>	<b>Dự án ngoài ngân sách</b>	<b>2,45</b>		<b>2,45</b>		
1	Dự án thi công móng trụ, đường dây điện 22kv đấu nối từ nhà máy thủy điện Đa Dăng - Đachmo vào lưới điện quốc gia	2,45		2,45	Xã Lát	Văn bản số 11460/VPCP-NN ngày 27/10/2017 của Văn phòng Chính phủ
<b>II</b>	<b>THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT</b>	<b>15,40</b>	<b>0,81</b>	<b>14,59</b>		
<b>A</b>	<b>Dự án sử dụng vốn ngân sách</b>	<b>7,07</b>		<b>7,07</b>		
1	Hạt kiểm lâm	0,32		0,32	Phường 11	Văn bản 6092/UBND-ĐC ngày 15/9/2017 của UBND tỉnh
2	Trường bán quân sự	2,00		2,00	Phường 3	Văn bản số 3750/UBND-ĐC ngày 23/7/2014 của UBND tỉnh
3	Căn cứ hậu cần kỹ thuật, căn cứ hậu phương	2,75		2,75	Phường 7	Văn bản số 3750/UBND-ĐC ngày 23/7/2014 của UBND tỉnh
4	Nhà tạm giữ, thao trường tập luyện	2,00		2,00	Phường 7	Văn bản số 4832/UBND-ĐC ngày 06/9/2012 của UBND tỉnh
<b>B</b>	<b>Dự án ngoài ngân sách</b>	<b>8,32</b>	<b>0,81</b>	<b>7,52</b>		
1	Nhà máy sản xuất gạch không nung Thành An	0,81	0,81		Phường 7	Quyết định số 1911/QĐ-UBND ngày 30/8/2017 của UBND tỉnh
2	Điểm tham quan du lịch dã ngoại Thuận Thuận của Công ty TNHH Thuận Thuận Đà Lạt (KDL hồ Tuyền Lâm)	0,35		0,35	Phường 4	Quyết định số 642/QĐ-UBND ngày 23/03/2016 của UBND tỉnh (đất nông nghiệp đã bồi thường)
3	Công ty TNHH Du lịch Tỉnh An (DLST) - chuyên mục đích - hiện trạng khu vực đất trống	0,50		0,50	Tà Nung	Giấy chứng nhận đầu tư số 42121000733 ngày 22/02/2011; Đăng ký đầu tư mã số 5366387143, thay đổi lần thứ nhất ngày 13/8/2015 của Sở Kế hoạch và Đầu tư (đất trống không có cây rừng)
4	Công ty TNHH tranh thêu tay Di sản (nhà trưng bày giới thiệu sản phẩm thủ công mỹ nghệ)	0,08		0,08	Phường 8	Giấy chứng nhận đầu tư số 42121000340 ngày 25/9/2008; Văn bản số 4493/UBND ngày 21/7/2010; Văn bản 875/UBND-VX2 ngày 20/02/2017 của UBND tỉnh (đất trống không có cây rừng)
5	Khu nghỉ mát Ana Mandara Villas (Công ty cổ phần phát triển Tân An)	0,09		0,09	Phường 5	Công ty đăng ký (Đất trống không có cây rừng)
6	Khu du lịch sinh thái Suối Hoa (Công ty SASCO)	6,50		6,50	Phường 7	Giấy chứng nhận đầu tư số 42121000223 ngày 14/04/2008 của UBND tỉnh; văn bản số 11460/VPCP-NN ngày 27/10/2017 của Văn phòng Chính phủ
<b>III</b>	<b>HUYỆN ĐỨC TRỌNG</b>	<b>5,00</b>	<b>5,00</b>			
<b>A</b>	<b>Dự án sử dụng vốn ngân sách</b>					
<b>B</b>	<b>Dự án ngoài ngân sách</b>	<b>5,00</b>	<b>5,00</b>			
1	Đất ở hộ gia đình cá nhân	5,00	5,00		Các xã, thị trấn	Địa phương đề nghị

STT	Danh mục dự án	Diện tích chuyển mục đích	Trong đó: Sử dụng vào đất		Địa điểm thực hiện	Văn bản, quyết định chủ trương đầu tư, ghi vốn
			Đất trồng lúa	Rừng phòng hộ		
<b>IV</b>	<b>HUYỆN LÂM HÀ</b>	<b>3,76</b>	<b>3,76</b>			
<b>A</b>	<b>Dự án sử dụng vốn ngân sách</b>	<b>0,53</b>	<b>0,53</b>			
1	Kênh NI-11-2	0,53	0,53		TT Đình Văn	Quyết định số 1261/QĐ-BNN-HTQT của Bộ NN&PTNT; văn bản số 1605/SNN-KH ngày 17/8/2017 của Sở NN&PTNT tỉnh
<b>B</b>	<b>Dự án ngoài ngân sách</b>	<b>3,23</b>	<b>3,23</b>			
1	Chuyển mục đích sang đất ở đô thị	2,23	2,23		TT Đình Văn	Địa phương đề nghị
2	Chuyển mục đích sang đất ở nông thôn	1,00	1,00		Các xã	
<b>V</b>	<b>HUYỆN ĐÀM RỒNG</b>	<b>1,23</b>	<b>1,23</b>			
<b>A</b>	<b>Dự án sử dụng vốn ngân sách</b>					
<b>B</b>	<b>Dự án ngoài ngân sách</b>	<b>1,23</b>	<b>1,23</b>			
1	Chuyển mục đích sang đất ở nông thôn	1,00	1,00		Xã Đa R'Sal	Địa phương đề nghị
2	Chuyển mục đích sang đất ở nông thôn	0,23	0,23		Xã Liêng S'Rôn	Địa phương đề nghị
<b>VI</b>	<b>HUYỆN ĐẠ HUOAI</b>	<b>0,40</b>	<b>0,40</b>			
<b>A</b>	<b>Dự án sử dụng vốn ngân sách</b>	<b>0,08</b>	<b>0,08</b>			
1	Mương thoát nước tại thôn 6	0,08	0,08		Xã Madaguoi	Kết luận Thanh tra huyện Đa Huoai về giải quyết đơn thư khiếu nại.
<b>B</b>	<b>Dự án ngoài ngân sách</b>	<b>0,32</b>	<b>0,32</b>			
1	Chuyển mục đích sang đất ở nông thôn	0,32	0,32		Xã Madaguoi, Đa Tồn, Đa Oai	Địa phương đề nghị
<b>VII</b>	<b>HUYỆN ĐẠ TÊH</b>	<b>5,28</b>	<b>5,28</b>			
<b>A</b>	<b>Dự án sử dụng vốn ngân sách</b>	<b>4,70</b>	<b>4,70</b>			
1	Kiến cố hóa kênh cấp 2 (Kênh mương nổi kênh Nam qua cánh đồng thôn 1)	0,70	0,70		An Nhơn	Vốn vay ADB phục vụ sản xuất cho các tỉnh Tây Nguyên; Thông báo số 21/TB-KHĐT ngày 12/12/2016 của Sở Kế hoạch và Đầu tư
2	Đường giao thông nội đồng thôn 6 Bàu Cỏ (giai đoạn 2)	4,00	4,00		TT Đa Têh	Quyết định số 311a/QĐ-UBND ngày 15/04/2013 của UBND huyện Đa Têh
<b>B</b>	<b>Dự án ngoài ngân sách</b>	<b>0,58</b>	<b>0,58</b>			
1	Trạm trộn bê tông và nhà máy gạch không nung (Cty Phương Hoàng Mai)	0,10	0,10		TT Đa Têh	Văn bản số 2183/UBND-XD ngày 17/4/2017 của UBND tỉnh
2	Chuyển mục đích sang đất ở nông thôn	0,40	0,40		Các xã	Địa phương đề nghị
3	Chuyển mục đích sang đất ở đô thị	0,08	0,08		TT Đa Têh	Địa phương đề nghị
<b>B</b>	<b>Dự án ngoài ngân sách</b>					
<b>TỔNG TOÁN TỈNH</b>		<b>37,55</b>	<b>16,48</b>	<b>21,07</b>		

Tổng số dự án 25, trong đó: nguồn vốn trong ngân sách là 9 dự án; nguồn vốn ngoài ngân sách là 16 dự án.